TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B Đ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 24/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Chức
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Huỳnh Công Nhân
Bà: Điểu Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Ông Đỗ Lâm Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2024/TLST-HS ngày 27/12/2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 14/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Điểu Tr; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 24 tháng 01 năm 1987; Nơi sinh: Bình Phước; Hộ khẩu thường trú: Ấp Ph T, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Nơi ở hiện tại: Ấp Ph T, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: S'tiêng Tôn giáo: Tin Lành; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Điểu Ng, Sinh năm: 1960 và bà Điểu Thị Brâm (đã chết); Bị cáo có có 01 người em, Sinh năm: 1992; Bị cáo có vợ tên: Điểu Thị L Sinh năm: 1988 (đã ly hôn năm 2023); Bị cáo có hai người con, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án: Ngày 30/8/2012 Điểu Tr bị TAND huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", hình phạt bổ sung: Điểu Tr phải bồi thường cho bị hại 51.000.000đ (năm mươi mốt triệu đồng) theo Bản án số: 35/2012/HSST.

Tiền sự: Ngày 17/01/2023 Điểu Tr bị UBND xã H Ph xử phạt hành chính theo quyết định số 07/QĐ-UBND về hành vi Trộm cắp tài sản, số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), chưa đóng phạt.

Bị can bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/10/2024- có mặt tại phiên tòa

+ Đại diện cho bị hại: Bà Điểu Thị L, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp Ph T, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – có mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Điểu Minh D, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Ấp Ph T, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

-Ông Ngô H, sinh năm: 1966

-Ông Lê Thanh B

Địa chỉ: Ấp B T, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điểu Tr là con rể của ông Điểu Đ địa chỉ ở Ấp Ph T, xã H Ph, huyện B Đ. Do Tr biết nhà ông Điểu Đ có 02 cây gỗ gõ đỏ nên nảy sinh ý định lén lút cưa trộm cây để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 13 giờ, ngày 26/08/2024 trong lúc đang ở nhà của Điểu Đ thì Tr nhìn thấy anh Điểu Minh D là người thu mua củi đi ngang qua nhà. Tr gọi D lại và dẫn đi xem 2 cây gỗ gõ đỏ rồi thỏa thuận bán cho D 300.000 đồng.Sau đó D về nhà mang máy cưa và xe ba gác đến cưa hạ hai cây gỗ gõ đỏ trên chở đi bán cho Ngô H 02 khúc cây gỗ với giá 450.000 đồng; phần ngọn, cành cây và một phần củi khô D bán cho Lê Thanh B với giá 440.000 đồng. Đến khoảng 08 giờ ngày 27/8/2024, chị Điểu Thị L là con ruột ông Điểu Đ phát hiện thấy hai cây gỗ gõ đỏ đã bị cưa trộm nên trình báo Công an xã H Ph xác minh làm rõ. [Bút lục số 51 – 54].

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 600/KL- HĐĐGTS ngày 30/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B Đ xác định: 01 khúc gỗ ròn dài 2,87m, chu vi hai đầu là 1,25m và 0,95m; 01 khúc gỗ tròn dài 2,15m, chu vi mai đầu là 1,2m và 1m tại thời điểm mất trộm ngày 26/8/2024 trị giá 2.901.037 đồng.

Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 25/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố bị cáo Điểu Tr về tội: "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ đã truy tố và kết luận.

Đại diện bị hại bà Điểu Thị L tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Điểu Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h Điều 52,điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Bị cáo không tham gia tranh luận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Xét lời khai nhận tội của bị cáo có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng biên bản hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng của vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13h ngày 26/8/2024 Điểu Tr lén lút trộm cắp hai cây gỗ đỏ đang trồng trong vườn nhà ông Điểu Đ để bán cho Điểu Minh D cưa làm củi, gỗ bán cho người khác. Trị giá tài sản là 2.901.037.đồng (hai triệu chín trăm lẻ một nghìn không trăm ba mươi bảy đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng hành vi, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có sức khỏe, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích tư lợi, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo phù hợp, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, chấp hành nghiêm pháp luật của nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm Tr. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 30/8/2012 Điểu Tr bị TAND huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo Bản án số: 35/2012/HSST.Bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 17/01/2023 Điểu Tr bị UBND xã H Ph xử phạt hành chính theo quyết định số 07/QĐ-UBND về hành vi Trộm cắp tài sản, số tiền 2.500.000₫ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), chưa đóng phạt.

Bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo qui định tại điểm h khoản 01 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Điều này cho thấy ý thức tuân thủ pháp luật của bị cáo không tốt, không xem đó là bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. HĐXX cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về vật chứng:

+ Đối với hai khúc gỗ đã được thu giữ, cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho gia đình bị hại Điểu Đ; phần ngọn, cành lá của hai cây gõ đỏ còn lại không thu hồi được; Đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. HĐXX không xét.

+ 01 máy cưa và xe ba gác của Điểu Minh D sử dụng để cắt hạ hai cây Gõ đỏ. Trong quá trình điều tra anh D không biết tài sản trên là do bị cáo Tr trộm cắp để bán cho anh D. Vì vậy cơ quan điều tra không thu hồi là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại bà Điểu Thị L đã nhận được toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Xét, đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ về mức hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp phù hợp HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Điểu Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Điểu Tr 01 (một) năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án

2. Án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

3.Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện B Đ
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Công an huyện B Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chức